

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 27/2022/HS-ST
Ngày 27/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Phú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngạch; ông Trịnh Xuân M.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hà, Thư ký Tòa án nhân dân huyện H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đức, Kiểm sát viên.

Ngày 27/7/2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2022/TLST-HS ngày 12/7/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2022/QĐXXST-HS ngày 14/7/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Đình N; sinh ngày: 06/6/1991; sinh quán: xã H, huyện T, tỉnh Quảng Bình; trú quán: Thôn 4, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Long A (đã chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1956; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 18/02/2015, bị Công an thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình xử phạt hành chính 1.500.000đ về hành vi Trộm cắp tài sản (đã chấp hành xong quyết định). Ngày 09/4/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 19/2018 đã chấp hành xong hình phạt tù, đã được xóa án tích; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/5/2022 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

- Bị hại: Ông Trần Đình K, sinh năm 1966; Địa chỉ: Thôn 04, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1956, địa chỉ: Tổ dân phố 4 P, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 28/4/2022, Trần Đình N, sinh ngày 06/6/1991, trú tại thôn 4, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh biết ông Trần Đình K (là chú em trai của cha Nam) cùng thôn đi vắng nên Trần Đình N đã nảy sinh ý định Trộm cắp tài sản, Nam quan sát thấy cửa chính khóa nên Nam đi bộ vòng ra phía sau nhà dùng tay kéo mạnh làm tung tấm ván gỗ làm vách thưng phía sau nhà rồi chui vào trong nhà tìm kiếm tài sản. Nam đi đến chỗ giường ngủ của ông K phát hiện 01 chiếc ví da màu đen nên lấy mở ra thấy có 550.000đ và 01 thẻ ngân hàng Vietinbank mang tên Trần Đình K, Nam lấy tiền và thẻ ngân hàng, còn ví da để lại không lấy. sau khi lấy được tài sản, đi bộ đến ngã ba xã H bắt xe bus đến thị trấn H. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày Nam đến cây ATM của ngân hàng Vietinbank chi nhánh H, nhập mật khẩu tài khoản (mật khẩu Nam đã biết vì trước đây ông K và Nam đi rút tiền) để rút hai lần với số tiền là 10.000.000đ. Số tiền lấy trộm được, Nam tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 05/5/2022 Trần Đình N đã đến đã đến cơ quan Công an đầu thú và tự nguyện giao nộp một thẻ ngân hàng Vietinbank mà Nam đã lấy trộm của ông K.

Về vật chứng:

- 01 thẻ ATM ngân hàng Vietinbank, màu xanh, trên thẻ có in mã số thẻ “9704 1515 3518 0542” và tên “TRAN DINH KY” (do Trần Đình N giao nộp).

- 01 ví da màu đen, kích thước (11x9) cm, mặt ngoài có chữ “BMW”, đã qua sử dụng (do ông Trần Đình K giao nộp).

Quá trình điều tra xác định thẻ ATM và chiếc ví da màu đen là của ông Trần Đình K nên Cơ quan điều tra đã trả lại những tài sản trên cho chủ sở hữu.

Về phần dân sự: Bà Trần Thị M mẹ của bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng. Vì bị hại là chú em cha của bị cáo và hoàn cảnh của bị cáo khó khăn nên bị hại không có yêu cầu gì thêm về việc bồi thường nữa.

Tại bản Cáo trạng số 30/CT-VKS-HK ngày 08/7/2022 của Viện trưởng VKSND huyện H truy tố bị cáo Trần Đình N về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Đình N đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình như nội dung trên. Bị cáo không kêu oan, không tranh luận gì và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Đình N về tội Trộm cắp tài sản. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Đình N từ 09 đến 12 tháng tù; đề nghị tịch thu ở bị cáo số tiền 5.550.000đ nộp ngân sách nhà nước; buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Đình N đã tự nguyện khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là phù hợp. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 07 giờ, ngày 28/4/2022 Trần Đình N lợi dụng khi không có ai ở nhà đã lén lút lấy trộm số tiền 10.550.000đ, trong đó 550.000 đồng tiền mặt và 10.000.000 đồng rút từ thẻ ATM của ông Trần Đình K trú tại thôn 4, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Vì vậy, Cáo trạng số: 19/CT-VKS-HK ngày 06/5/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Trần Đình N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được hưởng tình tiết giảm nhẹ Tự nguyện bồi thường thiệt hại; Thành khẩn khai báo; Đầu thú, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo HĐXX thấy: Bị cáo Trần Đình N có nhân thân xấu ngày 18/02/2015, bị Công an thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản đã chấp hành xong quyết định. Ngày 09/4/2018, bị TAND thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để thay đổi bản thân, sống có ích cho gia đình và xã hội mà ngược lại bị cáo vẫn tiếp tục phạm tội. Do đó, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về các biện pháp tư pháp:

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị tịch thu ở bị cáo số tiền 5.550.000đ nộp ngân sách nhà nước. Xét thấy đây số tiền của bị hại, giữa bị hại và bị cáo là chú cháu ruột, trong quá trình điều tra bị hại chỉ lấy số tiền 5.000.000đ, số tiền còn lại bị hại không yêu cầu bồi thường nữa vì hoàn cảnh của bị cáo là cháu khó khăn. Do vậy không truy thu ở bị cáo số tiền 5.550.000đ nộp ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại vật chứng cho chủ sở hữu hợp pháp, là hoàn toàn đúng với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Về án phí: Bị cáo Trần Đình N phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình. Khoản 1 Điều 21; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Đình N phạm tội Trộm cắp tài sản.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Đình N 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/5/2022.
3. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.
5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- THA Hình sự;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu HSVA; VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Phú

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN
THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Ngạch

Trịnh Xuân M

Lê Văn Phú